



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 11
Ngày 19/04/2021

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 25 Ngô Quyền,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 22205304
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Võ Văn Thúcý

Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Liên hệ:

Phạm Thu Hà
Nguyễn Phương Trang
Phạm Bùi Thu Hà

Thiết kế:

CIEW
E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN VIỆT NAM

- ♦ Đài Loan thông báo kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với gạch ốp lát có xuất xứ từ Việt Nam, Ấn Độ, Malaysia và Indonesia.....**3**
- ♦ Bộ Công Thương tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan.....**3**
- ♦ Thép Việt trong xu hướng gia tăng điều tra phòng vệ thương mại tại các thị trường xuất khẩu: Nguyên nhân và các giải pháp.....**4**

TIN THẾ GIỚI

- ♦ Ấn Độ áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm N-Butanol nhập khẩu từ EU và một số quốc gia.....**7**
- ♦ Cộng hòa Nam Phi điều tra chống bán phá giá đối với kính nổi nhập khẩu từ Malaysia.....**8**
- ♦ EU áp thuế tạm thời đối với các sản phẩm nhôm của Trung Quốc.....**9**
- ♦ Xuất khẩu thép của Anh sang EU giảm 1/3 sau Brexit..**9**

TIN WTO

- ♦ Thương mại phục hồi “nhanh hơn dự kiến”, WTO cho biết, nhưng chênh lệch giữa các khu vực vẫn tồn tại..**11**

Đài Loan thông báo kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với gạch ốp lát có xuất xứ từ Việt Nam, Ấn Độ, Malaysia và Indonesia

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, Cơ quan quản lý Tài chính Đài Loan (MOF) ban hành kết quả sơ bộ vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với gạch ốp lát có xuất xứ từ Việt Nam, Ấn Độ, Malaysia và Indonesia. Biên độ bán phá giá được tính toán cho các doanh nghiệp Việt Nam như sau:

STT	Tên doanh nghiệp	Mức thuế
1	Công ty cổ phần Kỹ thuật Thiên Hoàng MIKADO	0%
2	Công ty cổ phần quốc tế Pancera	0%
3	Công ty TNHH Gạch men Hoàng Gia	2,35%
4	Công ty TNHH Công nghiệp Gốm sứ Taicera	12,46%
5	Các Công ty CPCN Á Mỹ, Công ty TNHH Hoàn Mỹ, Công ty TNHH LIXIL Việt Nam, Công ty Prime Trading, Công ty CP Gạch men Tasa, Công ty cổ phần Tập đoàn Thạch Bàn, Công ty cổ phần Trúc Thôn, Công ty cổ phần Kinh doanh Gạch ốp lát Viglacera, Công ty Cổ phần Tập đoàn Vitto	8,54%
6	Các công ty khác	28,64%

Cơ quan điều tra Đài Loan cũng quyết định không áp thuế chống bán phá giá tạm thời và dự kiến ban hành kết luận cuối cùng trong vòng 60 ngày kể từ ngày thông báo kết luận sơ bộ.

Trong giai đoạn cuối cùng của vụ việc, các doanh nghiệp liên quan cần tiếp tục theo sát để duy trì và tiếp tục cải thiện kết quả tính toán biên độ bán phá giá.

Tài báo cáo điều tra tại website: trav.gov.vn.

Nguồn: Cục PVTM

Bộ Công Thương tổ chức phiên tham vấn công khai vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan



Địa điểm: Phòng họp 101 – 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hình thức: Trực tiếp và/hoặc trực tuyến.

Ngôn ngữ: Tiếng nói và chữ viết dùng trong buổi tham vấn là tiếng Việt. Các Bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết khác, tuy nhiên phải có phiên dịch từ ngôn ngữ đó sang tiếng Việt. Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do các Bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Các Bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

Thời hạn gửi đăng ký tham gia và nội dung tham vấn

Thời hạn gửi đăng ký: Trước 17h00 ngày 05 tháng 5 năm 2021 (theo giờ Hà Nội).

Thời hạn gửi nội dung tham vấn:

Căn cứ Điều 70 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và Điều 13 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại, Cơ quan điều tra sẽ tổ chức buổi tham vấn công khai trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan, cụ thể như sau:

Thời gian: 9h00-12h00 ngày 12 tháng 5 năm 2021 (theo giờ Hà Nội)

Trước 17h00 ngày 05 tháng 5 năm 2021 (nếu có).

Cơ quan điều tra đề nghị các Bên liên quan đăng ký tham gia buổi tham vấn gửi đăng ký theo mẫu (đính kèm) bằng văn bản hoặc thư điện tử, trong thời hạn quy định tại Thông báo này, theo địa chỉ dưới đây:

Cục Phòng vệ thương mại

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 7303.7898

Email: trangntph@moit.gov.vn

Cơ quan điều tra trân trọng thông báo./.

Các tài liệu kèm theo tải tại website: trav.gov.vn.

Nguồn: Cục PVTM

Thép Việt trong xu hướng gia tăng điều tra phòng vệ thương mại tại các thị trường xuất khẩu: Nguyên nhân và các giải pháp

Khi số lượng các vụ việc phòng vệ thương mại (PVTM) khởi xướng đối với hàng hóa Việt Nam có xu hướng gia tăng, thì số lượng các vụ việc PVTM khởi xướng đối với sản phẩm thép cũng có mức tăng tương ứng. Trên thực tế, tính đến nay, sản phẩm thép vẫn là sản phẩm thuộc đối tượng điều tra nhiều nhất, chiếm hơn 40% các vụ việc, tiếp theo là sản phẩm sợi (12%); sản phẩm cao su (trên 6%); máy móc thiết bị (6%) ...

Việc sản phẩm thép bị điều tra PVTM nhiều nhất xuất phát từ những nguyên nhân khác nhau, bao gồm nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan. Một số nguyên nhân dẫn tới tình trạng nêu trên có thể kể tới như sau:

Thứ nhất, về nguyên nhân khách quan:

(i) Các nước có quyết tâm phát triển ngành sản xuất nội địa: Cụ thể, thép là đầu vào quan trọng của nhiều ngành sản xuất nội địa, nên nhìn chung chính sách của đa số các nước đều cố gắng bảo vệ và thúc đẩy sự phát triển ngành sản xuất thép trong nước để nâng cao giá trị gia tăng mà nền kinh tế tạo ra và có thêm việc làm cho người lao động;

(ii) Thép là mặt hàng đa dạng, phong phú nhiều chủng loại, tính ứng dụng rộng rãi, nên khả năng một

hoặc một nhóm sản phẩm trong số hàng ngàn chủng loại sản phẩm thép trở thành đối tượng của các vụ kiện là rất cao;

(iii) Thép là đối tượng của nhiều vụ việc PVTM trên thế giới, nên các sản phẩm xuất khẩu cùng chủng loại của Việt Nam có nhiều khả năng bị các nước chú ý điều tra để tránh hiện tượng lẫn tránh thuế;

(iv) Ngoài ra, cùng với việc Việt Nam ký kết một loạt các FTA song phương, đa phương, thế hệ mới và mở cửa thị trường, nhiều mặt hàng trong đó có sắt thép sẽ có mức thuế về 0%, dẫn tới các nước tìm các biện pháp khác (ngoài thuế nhập khẩu) nhằm hỗ trợ ngành sản xuất nội địa của mình;

(v) Xu hướng kiện chùm, kiện Domino: Các nước thường có xu hướng kiện nhiều nước (các nước có thị phần xuất khẩu lớn vào nước điều tra, hoặc các nước nghi ngờ có sự chuyển tải hàng hóa nhằm lẫn tránh thuế, hoặc các nước đặt trụ sở công ty mẹ-con). Việt Nam thường xuyên bị kiện chung với một số nước khác như Trung Quốc, Ấn Độ... (là các nước xuất khẩu thép lớn trên thế giới). Do đó, khi có sự nghi ngờ, cáo buộc với một trong số các nước nêu trên, cơ quan điều tra nước nhập khẩu thường có xu hướng kiện cả Việt Nam. Ngoài ra, việc Việt

Nam đã bị một nước điều tra có thể dẫn tới hiệu ứng Domino, tức là các nước khác cũng tiếp tục kiện Việt Nam với cùng sản phẩm.

Thứ hai, về nguyên nhân chủ quan:

(i) Sản phẩm thép xuất khẩu của Việt Nam có giá thành tương đối cạnh tranh do nhiều nguyên nhân khác nhau như chi phí nhân công rẻ, các doanh nghiệp đang dần dần tự sản xuất nguyên liệu đầu vào thép cán nóng... đe dọa lợi nhuận của doanh nghiệp nước sở tại;

(ii) Hệ thống sổ sách kế toán của một số doanh nghiệp Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp thép nói riêng còn chưa chuyên nghiệp, có những điểm chưa tương đồng với chuẩn mực quốc tế, do đó trong quá trình kháng kiện, doanh nghiệp Việt Nam còn gặp nhiều bất lợi. Hơn nữa, một vụ việc bị áp thuế thường sẽ tạo tiền lệ xấu cho các vụ việc sau, thậm chí một số nước sử dụng các quyết định áp thuế của các nước khác đối với một sản phẩm để làm cơ sở khởi xướng, điều tra với cùng sản phẩm đó.

(iii) Mặc dù trong những năm trước đây sản phẩm thép đã bị điều tra, áp dụng biện pháp PVTM nhiều, tuy nhiên kim ngạch xuất khẩu thép của Việt Nam tiếp tục tăng, sản phẩm thép của Việt Nam tiếp tục tạo uy tín trên nhiều thị trường khác nhau, làm gia tăng nguy cơ bị khiếu kiện PVTM.

(iv) Mặc dù hiểu biết của Hiệp hội thép, doanh



nh nghiệp thép về PVTM đã được củng cố trong những năm vừa qua, tuy nhiên vẫn còn hạn chế về khả năng dự đoán, nắm bắt thông tin sớm.

Nếu như trước đây, doanh nghiệp chưa biết đến hoặc chưa có nhận thức đầy đủ về các vụ việc PVTM, thì trong khoảng 5 năm gần đây, với các nỗ lực của Chính phủ, Hiệp hội thép Việt Nam thì nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp xuất khẩu thép đã tăng lên đáng kể. Cụ thể, nhiều doanh nghiệp thép đã coi việc điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ là một hoạt động tất yếu trong thương mại quốc tế, do đó một số doanh nghiệp đã xây dựng phòng ban, đội ngũ nhân sự chuyên môn hóa cho việc xử lý các vụ việc PVTM.

Trên thực tế, hiện nay các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam ngoài việc phải đối diện với khó khăn do số lượng vụ việc gia tăng còn đang đối

diện nhiều khó khăn hơn trong việc xử lý các vụ việc PVTM do các vụ việc ngày càng có tính chất phức tạp hơn, các nước ngày càng đưa ra các quy định nghiêm ngặt hơn như yêu cầu cung cấp thông tin rất chi tiết, hạn chế thời gian trả lời bản câu hỏi, mở rộng điều tra nhiều đối tượng... Đặc biệt trong các vụ việc điều tra chống bán phá giá, một số vụ việc cơ quan điều tra nước ngoài cáo buộc rằng nền kinh tế Việt Nam chưa hoàn toàn hoạt động theo nguyên tắc thị trường (nền kinh tế thị trường), hay ngành thép chưa vận hành đầy đủ theo cơ chế kinh tế thị trường (ví dụ trong vụ việc Ca-na-đa điều tra chống bán phá giá sản phẩm thép cốt bê tông, cơ quan điều tra điều tra về cáo buộc vấn đề tình hình thị trường đặc biệt trong lĩnh vực thép cốt bê tông khiến cho giá thành thép cốt bê tông bị “bóp méo”). Điều này khiến biên độ bán phá giá bị đẩy lên cao, không phản ánh đúng thực tế hoạt động của doanh nghiệp.

Việt Nam đối mặt với nhiều vụ kiện PVTM, trong đó có mặt hàng thép là điều tất yếu, không thể tránh khỏi khi tham gia quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, do kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam tăng nhanh. Đây là những vấn đề mà Chính phủ, doanh nghiệp đã lường trước. Bên cạnh đó, xu thế gia tăng các vụ việc PVTM còn từ một số nguyên nhân như kinh tế suy thoái, tác động của đại dịch Covid, xu thế bảo hộ gia tăng tại một số thị trường. Có thể nêu sự gia tăng điều tra PVTM năm 2020 là một ví dụ điển hình. Năm 2020 là năm xảy ra Đại

dịch Covid 19, nhiều nước tiến hành phong tỏa, giãn cách diện rộng, hoạt động thăm tra tại chỗ các doanh nghiệp phải tiến hành trực tuyến thay vì trực tiếp đến doanh nghiệp thăm tra, tuy nhiên có số lượng vụ việc không những không có dấu hiệu giảm mà còn gia tăng đột biến (39 vụ việc trong đó 16 vụ việc liên quan sản phẩm thép).

Trong bối cảnh đó, để nâng cao hiệu quả công tác kháng kiện, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính phủ và Hiệp hội, doanh nghiệp, thậm chí là cả đối tác nhập khẩu. Chính phủ và doanh nghiệp đã và đang đồng hành, cùng xây dựng các giải pháp để ứng phó với tình trạng nêu trên. Cục PVTM cho rằng có một số giải pháp mấu chốt giúp Việt Nam phòng ngừa và ứng phó hiệu quả với các vụ kiện PVTM trong tương lai ở cả góc độ quản lý nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp như sau:

Thứ nhất, đối với cơ quan quản lý nhà nước, việc quan trọng là phải tiếp tục gia tăng tuyên truyền phổ biến quy định pháp luật Việt Nam và quốc tế về PVTM. Hiện nay, các do-

anh nghiệp lớn đều đã có kiến thức về vấn đề này song doanh nghiệp nhỏ và vừa chưa có hiểu biết nhiều. Cơ quan quản lý nhà nước sẽ chủ động cung cấp thông tin để các doanh nghiệp nâng cao kiến thức, không bị động khi một vụ việc xảy ra. Đặc biệt, Bộ Công Thương cũng đang xây dựng hệ thống cảnh báo sớm để theo dõi thông tin, cập nhật số liệu nhằm đưa ra cảnh báo kịp thời cho doanh nghiệp xuất khẩu có giải pháp phòng ngừa vụ việc. Công tác phối hợp giữa các bên liên quan, cơ quan quản lý nhà nước, kể cả hệ thống các cơ quan đại diện ngoại giao của ta ở nước ngoài, với hiệp hội, ngành hàng cũng sẽ được đẩy mạnh.

Thứ hai, trong trường hợp có vụ kiện PVTM xảy ra, điều quan trọng nhất là doanh nghiệp xuất khẩu cần chủ động tham gia, xử lý, hợp tác toàn diện với cơ quan điều tra để tránh bị áp dụng những thông tin bất lợi. Hơn nữa doanh nghiệp cũng cần phối hợp chặt chẽ với Chính phủ để được hỗ trợ kịp thời. Trong nhiều vụ việc, đặc biệt là các vụ việc chống trợ

cấp, cần có sự hợp tác giữa Cục PVTM, các bộ ngành, địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp để cung cấp thông tin đầy đủ, chuẩn xác cho cơ quan điều tra, đáp ứng đúng quy định của cơ quan điều tra, hợp tác đầy đủ và theo sát từng vụ việc, kịp thời có ý kiến bình luận để bảo vệ doanh nghiệp xuất khẩu, giám sát việc cơ quan điều tra tuân thủ các quy định WTO trong quá trình điều tra để xem xét khả năng khiếu nại ở WTO trong trường hợp cần thiết. Trong thời gian gần đây, trong một số trường hợp, doanh nghiệp đã chủ động cung cấp cho Cục PVTM thông tin về khả năng bị kiện, từ đó phối hợp với Cục PVTM tìm hiểu thông tin chính thức từ các cơ quan liên quan.

Thứ ba, Cục PVTM khuyến nghị các doanh nghiệp xuất khẩu trong quá trình xuất khẩu phải luôn theo dõi sát thông tin, thường xuyên trao đổi với đối tác nhập khẩu, kể cả là cả những thông tin về rào cản thương mại có nguy cơ áp dụng lên hàng hóa nhập khẩu như rào cản hành chính, rào cản kỹ thuật trong thương mại để nắm bắt thông tin sớm về khả năng bị

kiện, vận động sớm để cơ quan điều tra không khởi xướng vụ việc, hoặc đề nghị nhà nhập khẩu bình luận, bày tỏ ý kiến được cơ quan điều tra xem xét....

Thứ tư, doanh nghiệp cũng cần đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, đa dạng hóa sản phẩm xuất khẩu, tránh xuất khẩu quá tập trung vào một thị trường để giảm thiểu rủi ro bị điều tra, áp thuế, đặc biệt khi bị áp thuế cao doanh nghiệp sẽ có thể mất thị trường xuất khẩu.

Cuối cùng, Cục PVTM đặc biệt khuyến nghị các doanh nghiệp xuất khẩu nâng cao tính chuyên nghiệp hơn nữa trong hệ thống sổ sách kế toán của các doanh nghiệp, dần tuân thủ chuẩn mực kế toán quốc tế, quản trị hệ thống sổ sách trên phần mềm quản lý hệ thống để tránh sai lệch trong số liệu, đạt hiệu quả kháng kiện cao hơn nữa.

Mặc dù số lượng vụ việc khởi kiện PVTM hiện nay tăng nhanh nhưng việc xử lý, ứng phó đã dần đạt nhiều kết quả tích cực, giúp doanh nghiệp Việt Nam không bị áp thuế

hoặc áp thuế thấp, giảm thiểu tác động tiêu cực tới xuất khẩu của ta. Thậm chí trong một số trường hợp, các doanh nghiệp còn tận dụng được mức thuế PVTM thấp để tăng trưởng xuất khẩu, chiếm lĩnh thị trường.

Trong thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục phối các Bộ ngành và Hiệp hội liên quan, trong đó có Hiệp hội Thép để thực hiện nhiệm vụ kháng kiện, tiến hành trao đổi song phương với các cơ quan cùng cấp tại các nước nhập khẩu, yêu cầu các quốc gia tuân thủ quy định của WTO cũng như các điều khoản ký kết trong các Hiệp định FTA khi áp dụng các biện pháp PVTM để góp phần hỗ trợ cho doanh nghiệp Việt Nam ứng phó kịp thời với các vụ kiện PVTM do nước ngoài khởi xướng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho doanh nghiệp trong nước./.

Nguồn: Cục PVTM

Án Độ áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm N-Butanol nhập khẩu từ EU và một số quốc gia

Bộ Tài chính đã ra thông báo chính thức áp thuế chống bán phá giá đối với hóa chất N-Butanol nhập khẩu từ Liên minh châu Âu (EU), Malaysia, Singapore, Nam Phi và Hoa Kỳ. Trước đó, Andhra Petrochemicals Ltd - nhà sản xuất N-Butanol duy nhất trong nước - đã đệ đơn yêu cầu xem xét lại thuế chống bán phá giá đối với hàng nhập khẩu từ các nước này.

Tháng 3 năm 2021, sau khi tiếp nhận đơn khuyến nghị từ Tổng vụ Phòng vệ thương mại thuộc Bộ Thương mại, Bộ Tài chính đã đưa ra quyết định cuối cùng về việc áp thuế chống bán phá giá với mức thuế 46,27 USD/tấn đối với N-Butanol nhập khẩu từ EU, từ 26,59 USD/ tấn đến 51,42 USD/tấn đối với sản phẩm từ Malaysia, 35,66 USD/tấn đối với Singapore, 13,24 USD/tấn từ Nam Phi và mức thuế cuối cùng được áp cho Hoa Kỳ là 24,16 USD/tấn.

Trong thông báo của Bộ Tài chính, mức thuế chống bán phá giá sẽ có hiệu lực trong vòng 5 năm kể từ ngày thông báo cuối cùng có hiệu lực.

N-Butanol là một hợp chất bào mòn cao một số loại nhựa và cao su, có thể trộn lẫn với nhiều loại dung môi hữu cơ, được sử dụng như một dung môi trực tiếp và như một trung gian trong sản xuất hóa chất hữu cơ khác. Phần lớn N-Butanol được chuyển thành các dẫn xuất để sử dụng làm dung môi trong các ngành sơn phủ và mực in. Butanol thông thường cũng được ứng dụng như chất chiết xuất trong sản xuất thuốc và các chất tự nhiên, phụ gia trong chất đánh bóng và chất tẩy rửa, chất làm loãng trong ngành dệt, phụ gia trong chất lỏng khử đóng băng, phụ gia chống đóng băng trong xăng.

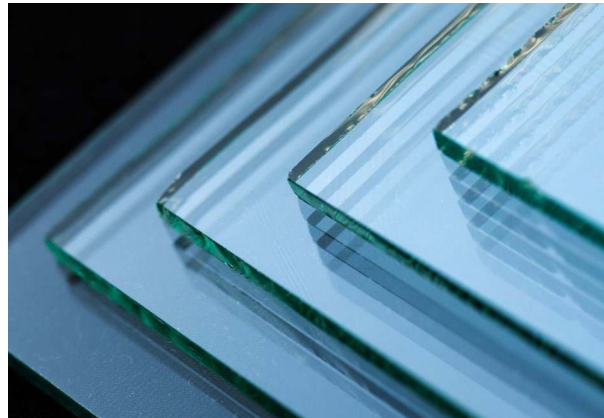
Nguồn: Reuters

Cộng hòa Nam Phi điều tra chống bán phá giá đối với kính nổi nhập khẩu từ Malaysia

PFG Building glass – đại diện cho các nhà sản xuất kính nổi và các công đoàn đại diện cho các công nhân tại các nhà máy sản xuất kính nổi tại thị trường nội địa Nam Phi đã thông báo rằng họ đã gửi đơn kiến nghị áp thuế chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm kính nổi được nhập khẩu từ Malaysia hiện đang gây thiệt hại nghiêm trọng cho các nhà sản xuất nội địa của Cộng hòa Nam Phi.

Đơn kiến nghị của các nhà sản xuất nội địa Nam Phi được đưa lên Ủy ban Quản lý Thương mại Quốc tế Thương mại Quốc tế Nam Phi (ITAC). Trong đơn kiến nghị, các nhà sản xuất đã cáo buộc kính nổi trong suốt có độ dày 3mm, 4mm, 5mm, 6mm, 8mm, 10mm và 12mm có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Malaysia đang được bán phá giá tại thị trường Liên minh thuế quan Nam Phi (SACU) bao gồm 5 nước: Botswana, Lesotho, Namibia, Nam Phi và Swaziland, gây thương tích và đe dọa gây thương tích cho ngành công nghiệp SACU. Bên nguyên đơn đã có đầy đủ bằng chứng và kiến nghị ITAC một cuộc khởi xướng điều tra chống bán phá giá nên được bắt đầu trên cơ sở bán phá giá, thiệt hại vật chất, đe dọa gây ra thiệt hại vật chất và quan hệ nhân quả.

Sản phẩm bị cáo buộc bán phá giá là kính nổi



trong suốt có độ dày 3mm, 4mm, 5mm, 6mm, 8mm, 10mm và 12mm. Sản phẩm của đối tượng được phân loại theo các phân nhóm biểu thuế sau: 7005.29.17; 7005,29,23; 7005,29,25; 7005,29,35; 7005,29,45; 7005,29,55; và 7005,29,65 có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Malaysia.

Các cáo buộc bán phá giá dựa trên sự so sánh giữa giá bán tại thị trường Malaysia và giá xuất khẩu từ Malaysia. Ngoài Cộng hòa Nam Phi, vào tháng 11 năm 2020, Ấn Độ đã áp đặt mức thuế chống bán phá giá cuối cùng đáng kể đối với kính nổi nhập khẩu từ Malaysia, thuế chống bán phá giá được áp cho sản phẩm kính nổi có độ dày từ 4mm đến 12mm.

Tại Nam Phi, đây là cuộc điều tra chống bán phá giá mới thứ ba đối với kính nổi trong vòng 4 năm. Vào ngày 17 tháng 8 năm 2018, một cuộc

điều tra đã được bắt đầu đối với các nhà xuất khẩu từ Ả Rập Xê Út và Các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (UAE) và mức thuế chống bán phá giá cuối cùng 16,8% đã được áp dụng đối với UAE và 23,9% đối với Ả Rập Xê Út.

Trước đó, ITAC đã khởi xướng điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá vào ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với kính nổi trong suốt nhập khẩu từ Ai Cập cùng lúc với cuộc điều tra phòng vệ thương mại đối với sản phẩm tương tự của Ả Rập Xê Út và UAE đang diễn ra. Sau khi tiến hành điều tra, Cộng hòa Nam Phi đã thuế chống bán phá giá lên tới 27,26% đối với Guardian Egypt - Công ty Thủy tinh Ai Cập.

Nguồn: Reuters

EU áp thuế tạm thời đối với các sản phẩm nhôm của Trung Quốc



Liên minh châu Âu đã đặt ra mức thuế tạm thời đối với các sản phẩm nhôm cán phẳng từ Trung Quốc sau một cuộc điều tra sơ bộ thấy các sản phẩm này đã bán với giá thấp hơn giá thông thường. Mức thuế được đưa ra từ 19,3% đến 46,7%.

Mức thuế suất thấp nhất sẽ áp dụng cho các công ty thuộc Tập đoàn Nam Sơn, ví dụ như Công ty Nhôm Shandong Nanshan, trong khi Công ty Nhôm Alcha Alcha sẽ phải đối mặt với mức thuế 28,3%.

Thuế chống bán phá giá được đưa ra sẽ được áp dụng trong khi vụ việc vẫn được tiếp tục điều tra. Cuộc điều tra sẽ kết thúc vào tháng 10, khi thuế quan có

thể được thiết lập trong vòng 5 năm.

Cuộc điều tra cho đến nay cho thấy các nhà xuất khẩu Trung Quốc đã tăng thị phần của họ tại thị trường EU từ 6,2% năm 2017 lên 11,2% trong giai đoạn điều tra từ giữa năm 2019 đến giữa năm 2020, trong khi đó mức giá giảm 9%.

Cuộc điều tra của Ủy ban đã chỉ ra trong cùng một khoảng thời gian, các nhà sản xuất ở EU đã chuyển từ có lãi thành bị thiệt hại.

Cuộc điều tra được đưa ra sau khi có đơn khiếu nại từ hiệp hội thương mại European Aluminium, có các thành viên bao gồm Norsk Hydro và Elvalhacor.

Nguồn: Bloomberg

Xuất khẩu thép của Anh sang EU giảm 1/3 sau Brexit



Cơ quan thương mại thép của Anh đã chia sẻ số liệu trong bối cảnh ngày càng có nhiều lo ngại về hệ quả của Hiệp định Thương mại và Hợp tác Anh - EU.

Các chuyên gia cho biết xuất khẩu thép của Anh sang EU đã giảm 1/3.

Các lô hàng từ Anh đến EU giảm xuống chỉ dưới 420.000 tấn trong 3 tháng đầu năm do ngành này phải vật lộn với thỏa thuận Brexit. Lượng thép trung bình Quý I được xuất khẩu đến EU trong các năm từ 2015 đến 2017 là 630.000 tấn.

Một phân tích riêng về các sản phẩm thép xuất khẩu - không bao gồm ống, dây và thanh thép thành phẩm - cho thấy mức giảm 38% trong 3 tháng đầu năm 2021 so với mức trung bình 2015-2017, giảm 39% so với số liệu năm 2018 và giảm 34% so với năm 2019.



Các số liệu cho thấy sự sụt giảm mạnh trong việc xuất khẩu cho EU này sau khi các thỏa thuận Brexit kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Theo thỏa thuận của thủ tướng Boris Johnson, chính thức được gọi là Thỏa thuận Hợp tác và Thương mại Anh—EU, xuất khẩu thép của Vương quốc Anh phải chịu hạn ngạch và các mức thuế có thể có.

Các nhà xuất khẩu thép của Anh chỉ sử dụng trung bình 59% hạn ngạch trong Quý đầu. Dữ liệu được cơ quan thương mại Anh thu thập từ hệ thống phân bổ hạn ngạch thuế quan tự vệ thép của EU.

Tổng giám đốc Công ty Thép Vương quốc Anh, ông Gareth Stace cho biết: “Đây là một thời gian đầy thách thức đối với ngành thép của Vương quốc Anh vì phải nỗ lực hết sức để thích ứng với các điều kiện thương mại mới đầy thách thức và phục hồi sau tác động của đại dịch Covid-19.

“Dữ liệu xuất khẩu quý đầu tiên này cho thấy điều kiện thị trường khó khăn như thế nào đối với ngành tại thời điểm này và những rào cản mới hiện đang đặt ra giữa chúng tôi và thị trường xuất khẩu lớn nhất của chúng tôi.

“Chúng tôi tin tưởng rằng một số khó khăn xuất khẩu này sẽ giảm bớt khi thời gian trôi qua, nhưng rất tiếc nhiều khó khăn sẽ là đặc điểm lâu dài trong mối quan hệ thương mại mới của chúng tôi với EU.”

Ông Stace kêu gọi Chính phủ “thực hiện tất cả các bước có thể để đảm bảo rằng hàng hóa xuất khẩu sang châu Âu có thể chuyển đến tay khách hàng một cách nhanh chóng và liền mạch”.

Ông yêu cầu “rõ ràng về thuế quan và hạn ngạch mà các nhà sản xuất thép của chúng tôi phải đối mặt khi xuất khẩu vào Bắc Ireland, nơi vẫn nằm trong vùng đất không có hải quan vào thời điểm hiện tại”.

Tổng thư ký công đoàn các công ty sản xuất thép cộng đồng Roy Rickhuss cho biết: “Dữ liệu này gây lo ngại sâu sắc và cho thấy rằng những cam đoan trước đó, ngành công nghiệp thép của Anh vẫn chưa được bảo vệ đầy đủ sau Brexit.

“Điều quan trọng là Chính phủ phải thực hiện các bước cần thiết để đảm bảo các công ty thép của Vương quốc Anh và các ngành công nghiệp khác đang đối mặt với những thách thức đang diễn

ra, không gặp bất lợi hoặc gặp phải những rào cản không cần thiết.

“Chúng tôi muốn các công ty thép của Anh có thể cạnh tranh trên một sân chơi bình đẳng nhưng những thách thức xuất khẩu hiện nay do Brexit đưa ra đang khiến tình hình trở nên tồi tệ hơn. Ngành công nghiệp thép của chúng tôi là huyết mạch của nền kinh tế Anh. Đó là nền tảng cho tương lai kinh tế và nền độc lập của Anh.”



“Những số liệu xuất khẩu mới này liên quan sâu sắc và chỉ rõ những thách thức mà ngành thép đang phải đối mặt hiện nay.

“Chính phủ Vương quốc Anh phải xem xét kỹ những rào cản này đối với thương mại và suy nghĩ về cách có thể hỗ trợ ngành công nghiệp của chúng tôi cung cấp thép cho khách hàng trên khắp lục địa.”

“Thép đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực sản xuất của Vương quốc Anh, và không thể có sự

phục hồi sau đại dịch nếu không có một ngành công nghiệp thép mạnh và lành mạnh.

“Việc xuất khẩu thép trực tiếp mang lại cho các gia đình và ngành công nghiệp ở Vương quốc Anh nhiều việc làm và sự thịnh vượng lâu dài.”

Nguồn: Reuters



Bất chấp những cảnh báo về sự sụt giảm nghiêm trọng trong thương mại toàn cầu do hậu quả của đại dịch Covid-19, các số liệu mới nhất từ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cho thấy thương mại phục hồi nhanh hơn dự kiến vào năm 2020, trong khi triển vọng cho năm 2021 là tương đối tích cực.

Trong dự báo thương mại mới nhất của mình, WTO dự đoán rằng khối lượng thương mại hàng hóa thế giới sẽ tăng 8% vào năm 2021 và 4% vào năm 2022. Tổ chức này cũng công bố số liệu cuối cùng về thương mại trong năm 2020, cho thấy mức giảm năm 2020 là 5,3 % - khác xa so với mức giảm tới 32% mà cảnh báo vào tháng 4 năm ngoái.

Báo cáo cho biết: “Các yếu tố không chắc chắn

Thương mại phục hồi “nhanh hơn dự kiến”, WTO cho biết, nhưng chênh lệch giữa các khu vực vẫn tồn tại

liên quan đến đại dịch đã khiến dự báo thương mại của WTO đưa ra hai khả năng về cách Covid-19 sẽ tác động đến thương mại toàn cầu”. Khả năng đầu tiên là một kịch bản tương đối lạc quan, với sự sụt giảm mạnh sau đó là sự phục hồi bắt đầu vào nửa cuối năm 2020, trong khi khả năng thứ hai là một viễn cảnh ảm đạm hơn, với mức giảm ban đầu mạnh hơn và phục hồi chậm hơn.

WTO cho biết: “Có thể nhanh chóng nhận ra rằng viễn cảnh lạc quan là những gì thực tế đang diễn ra, mà WTO đã công bố vào tháng 6 năm 2020. Tuy nhiên, ngay cả kịch bản này cũng phóng đại mức độ sụt giảm: ước tính ban đầu của tháng 4 là giảm 12,9% đã được điều chỉnh lên mức giảm chỉ 9,2% vào tháng 10, với con số cuối cùng chỉ bằng hơn một nửa.

Theo WTO, sự suy giảm nhỏ hơn so với dự kiến trong cả tăng trưởng kinh tế và thương mại phần lớn là do các chính sách tài chính và tiền tệ mạnh mẽ của nhiều chính phủ. Báo cáo cho biết: “Về quy mô và phạm vi địa lý lớn hơn nhiều so với phản ứng đối với cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008-2009, các chính sách này đã giúp ngăn chặn sự sụt giảm lớn hơn về nhu cầu toàn cầu, vốn sẽ làm giảm thương mại hơn nữa”.

Trong báo cáo tổng quan hàng năm mới nhất về

các diễn biến liên quan đến thương mại, được công bố vào tháng 12, WTO nhận thấy rằng, trong suốt năm 2020, các biện pháp hạn chế thương mại được áp dụng khi bắt đầu đại dịch đã được áp dụng và các biện pháp tự do hóa mới đã được đưa ra.

Robert Koopman, nhà kinh tế trưởng của WTO cho biết: "Tôi nghĩ rằng thương mại đã hoạt động tương đối tốt. Đã có những lo ngại đáng kể về việc hạn chế xuất khẩu và các biện pháp chính sách được áp dụng và làm chậm tốc độ tăng trưởng của thương mại nhưng nhìn chung, thương mại hoạt động tương đối tốt. Có vẻ như cho đến nay thương mại đã và đang cung cấp nền tảng vững chắc cho sự phục hồi sắp tới. "

Tuy nhiên, xem xét kỹ hơn các số liệu cho thấy một bức tranh không đồng đều. Xuất khẩu từ Bắc Mỹ, châu Âu, châu Phi và Trung Đông đều giảm ít nhất 8%, trong khi khu vực Cộng đồng các quốc gia độc lập (CIS) và Nam Mỹ cố gắng giữ cho xuất khẩu giảm dưới mức trung bình toàn cầu, giảm 3,9% năm 2020. Chỉ có Châu Á đạt mức tăng trưởng xuất khẩu khả quan cho năm 2020, là 0,3% - nâng mức trung bình của phần còn lại của thế giới một cách hiệu quả.

WTO cho rằng điều này là do tác động tương đối nhỏ của Covid-19 đối với một số nền kinh tế châu Á và thực tế là khu vực này đã cung cấp cho



thế giới hàng tiêu dùng và vật tư y tế trong thời gian đại dịch, thúc đẩy tổng xuất khẩu của khu vực.

Điều này lặp lại kết quả của Bản cập nhật thương mại toàn cầu mới của UNCTAD, được công bố vào ngày 10 tháng 2, trong đó nêu bật kết quả hoạt động "rất mạnh mẽ" của các nền kinh tế Đông Á nói riêng. Báo cáo cho biết, trên cơ sở hàng năm, thương mại hàng hóa có xuất xứ từ khu vực đó tăng khoảng 12% trong quý 4 của năm 2020, với lượng nhập khẩu hàng hóa tăng khoảng 5%.

Tương lai, triển vọng tương đối tích cực trong ngắn hạn đối với thương mại toàn cầu đến năm 2022 tiếp tục bị ảnh hưởng bởi chênh lệch khu vực. Về phía nhập khẩu, châu Phi, Nam Mỹ và Trung Đông sẽ tiếp tục thấy được thương mại hàng hóa của họ trì trệ trong khi các khu vực khác sẽ tăng trưởng. Về xuất khẩu, hầu hết các khu vực

sẽ chỉ đạt mức tăng khiêm tốn trong khi châu Á tiếp tục cung cấp một lượng lớn hàng hóa cho thị trường toàn cầu.

Tổng giám đốc WTO, ông Ngozi Okonjo-Iweala, nói thêm: "Việc triển khai vắc xin nhanh chóng, toàn cầu và công bằng là kế hoạch kích thích tốt nhất mà chúng tôi có đối với những nước đang phát triển và sự phục hồi kinh tế bền vững mà tất cả chúng ta đều cần. "

Nguồn: Bloomberg